

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG
HSX:
Nhận định thị trường:
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	486.10 ↓	-1.50	-0.31%
KLGD (triệu ck)	134.65 ↑	20.73	18.19%
GTGD (tỷ đồng)	2.310.02 ↑	480.98	26.30%
Tổng cung (triệu ck)	275.95 ↑	173.43	169.17%
Tổng cầu (triệu ck)	291.69 ↑	175.42	150.87%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.94 ↑	0.19	3.23%
KL bán (triệu ck)	6.03 ↑	2.82	87.94%
Giá trị mua (tỷ đồng)	150.30 ↑	16.40	12.25%
Giá trị bán (tỷ đồng)	158.87 ↑	59.24	59.46%

Nghị quyết 12/NQ-CP phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4/2012 vừa được Chính phủ ban hành hôm 9/5. Một trong những nội dung trong đó, Chính phủ cơ bản nhất trí với các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp theo đề nghị của các bộ, cơ quan; đồng thời thống nhất cần khẩn trương triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ về tiền tệ, tín dụng, tài chính, thị trường... nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và giải quyết việc làm cho người lao động.

Ngày 10/5, tại Hà Nội, Ủy ban Kinh tế-Xã hội khu vực châu Á-Thái Bình Dương của Liên hợp quốc (ESCAP) đã công bố Báo cáo điều tra kinh tế-xã hội khu vực châu Á-Thái Bình Dương năm 2012. Đánh giá về tình hình kinh tế Việt Nam, báo cáo của ESCAP cho rằng qua số liệu 4 tháng đầu năm, kinh tế vĩ mô Việt Nam đã có sự ổn định và thể hiện sự tin tưởng vào các chính sách điều hành. Báo cáo cũng đưa ra dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2012 ở mức 5,8%.

Bộ Tài chính đã quyết định điều chỉnh giảm giá bán xăng dầu trong nước kết hợp với khôi phục một phần thuế suất thuế nhập khẩu. Cụ thể: khôi phục lại thuế suất thuế nhập khẩu ở mức độ phù hợp đối với xăng, dầu điêzen 2% (từ 0% lên 2%); khôi phục lại thuế nhập khẩu dầu hỏa, madut ở mức phù hợp 3% (từ 0% lên 3%); Giá xăng giảm 500 đồng/lít; Giá dầu điêzen giảm 300 đồng/lít;

Theo Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia, tính lũy kế từ đầu năm đến ngày 16/4/2012, tín dụng vẫn đang tăng trưởng âm tới 1,71%. Tăng trưởng tín dụng dự kiến cả năm sẽ ở mức khoảng 10%. Với mức tăng trưởng như vậy sẽ làm tổng vốn đầu tư xã hội giảm khoảng 50 nghìn tỷ đồng so với kế hoạch.

Công Ty CPOCK Dầu khí
18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888
Fax: 393439999

Trong khoảng nửa đầu phiên giao dịch buổi sáng, dòng tiền tham gia thị trường gia tăng mạnh, kéo chỉ số hai sàn có lúc tăng tới hơn 1%. Chúng tôi cho rằng đây là phản ứng tâm lý của nhà đầu tư trước thông tin giá xăng bán lẻ hạ nhẹ vào đêm qua. Trên thực tế thị trường hiện đang lưỡng lự trước các luồng thông tin trái chiều, mà đặc biệt là con số công bố về tăng trưởng tín dụng 4 tháng đầu năm vẫn đang âm ở mức 1,71%. Về mặt kỹ thuật, Vn-Index hiện vẫn tiếp tục dao động trong khoảng 480 – 500 điểm, còn HNX-Index cho ngưỡng 80 là hỗ trợ mạnh. Mặc dù chiều hướng tăng đang chiếm ưu thế, tuy nhiên dòng tham gia thị trường hầu như không có sự gia tăng mạnh đột biến nên khả năng tăng mạnh của chỉ số hai sàn sẽ chưa thể xảy ra. NĐT nên tiếp tục kiên nhẫn chờ đợi, chỉ tham gia dần dần vào thị trường trong những phiên giảm điểm.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	83.20	↓ -0.60	-0.72%
KLGD (triệu ck)	101.15	↑ 14.64	16.92%
GTGD (tỷ đồng)	1,105.83	↑ 119.86	12.16%
Tổng cung (triệu ck)	152.63	↑ 19.82	14.92%
Tổng cầu (triệu ck)	134.19	↑ 17.53	15.03%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.25	↑ 0.36	40.06%
KL bán (triệu ck)	1.78	↓ -0.36	-16.68%
Giá trị mua (tỷ đồng)	18.50	↑ 3.43	22.73%
Giá trị bán (tỷ đồng)	25.09	↓ -3.97	-13.66%



Đồ thị HNX-Index.

HNX-Index chưa hết nguy cơ điều chỉnh trong ngắn hạn:

Mô hình mà HNX-Index vừa mới tạo thành là dạng 2 đỉnh theo diễn biến trong 3 phiên gần nhất (intraday), dạng mô hình đảo chiều cho thấy có sự phân phối rất ngắn hạn, và hàm chứa rủi ro kéo theo một vài phiên điều chỉnh tiếp theo. Mặc dù vậy HNX_Index hiện chưa có dấu hiệu về khả năng giảm mạnh, đồng thời có vùng 80 điểm là vùng hỗ trợ mạnh.

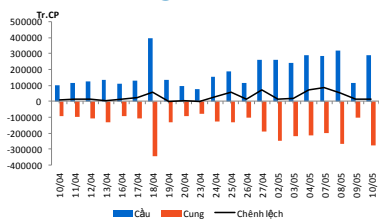
Về trạng thái, chỉ số HNX-Index hiện vẫn đang trong kì điều chỉnh retest và dao động trong vùng 80 – 84 điểm. KLGD duy trì mức quanh vùng 90 triệu đơn vị là một tín hiệu khá tốt, cho thấy khả năng giảm sâu khó xảy ra, tuy nhiên nếu xét vùng phân bố của dòng tiền thì có thể thấy dòng tiền đã có sự chuyển mình mạnh mẽ, và KLGD nhiều phiên qua đóng góp lớn từ thanh khoản đột biến của nhiều pennies và midcap trên sàn. Trên thực tế, giá trị giao dịch thấp hơn so với những phiên giao dịch hồi đầu tháng 3 với thanh khoản tương đương. Yếu tố này cho thấy HNX-Index sẽ chưa thể tăng mạnh ngay nếu không có thông tin hỗ trợ.

HNX-Index tiếp tục dao động trong khoảng 80 – 84 điểm. NĐT nên có sự kiên nhẫn, nếu tham gia thị trường thì cần lựa chọn giải ngân dần dần trong những phiên điều chỉnh giảm và tối ưu hóa giá mua bình quân.

HSX:

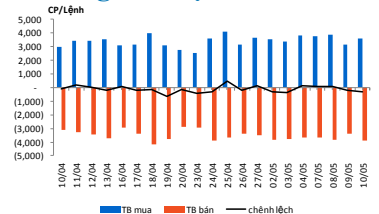
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Cung cầu



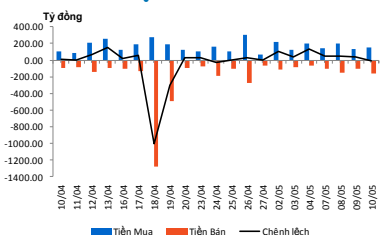
Thị trường bật tăng trở lại vào giờ mở cửa sau khi có thông tin chính thức về việc giảm giá xăng dầu. Đầu phiên giao dịch, Sàn HOSE có mức tăng 2.41 điểm, ứng với 0.49% lên 490.03 điểm. Tuy nhiên, giao dịch tăng khá mạnh, đạt 8.25 triệu đơn vị, tương đương 111.72 tỷ đồng. Toàn sàn có 135 mã tăng giá, 32 mã giảm và 46 mã giao dịch ở tham chiếu.

Trung bình lệnh mua/bán



Xu hướng tăng của thị trường yếu dần trong khoảng 1 tiếng trước khi đóng cửa buổi sáng. Khép lại buổi sáng, VN-Index giảm 1.75 điểm, tương ứng 0.36% xuống 485.87 điểm. Giao dịch đạt trên 95 triệu đơn vị, tương đương 1,696 tỷ đồng. Số mã giảm lên đến 124 trong khi toàn sàn chỉ còn 118 mã tăng giá. Cổ phiếu chủ chốt hầu hết đều giảm hoặc đứng giá khiến thị trường không có sự hỗ trợ chắc chắn. Đặc biệt các mã đầu cơ như VNE, KSA, PTC, BGM, BMC... bị bán mạnh.

Giao dịch NĐTNN

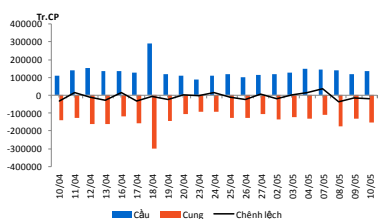


Tuy nhiên, cuối phiên lực cầu bắt đáy quay trở lại giúp thị trường có chút khởi sắc. VN-Index thu hẹp mức giảm còn 1.55 điểm, tức 0.32% xuống 486.07 điểm. Thanh khoản tăng mạnh, HOSE có 134.65 triệu đơn vị, trị giá 2,310 tỷ đồng

HNX:

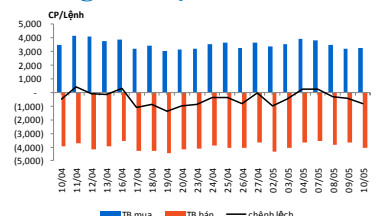
Diễn biến thị trường Hà Nội:

Cung cầu



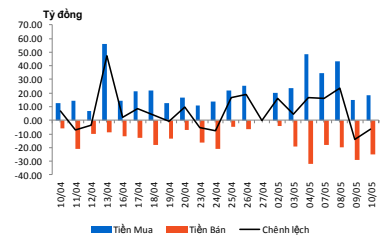
15 phút giao dịch đầu giờ, HNX-Index tăng 1 điểm, tương ứng 1.19% và tiếp tục mở rộng thêm 0.6 điểm ở 1 phút sau đó lên 84.82 điểm. Giao dịch đạt gần 7 triệu đơn vị, tương đương 55.3 tỷ đồng, tuy nhiên vẫn giảm nhẹ so với cùng kỳ các phiên trước. Số lượng mã tăng giá chiếm áp đảo, với sự hỗ trợ chủ yếu của ACB, SHB, VCG, PVX, VND, VGS và một số cổ phiếu chủ chốt khác. Trong khi đó, các mã cổ phiếu như THV, VIG, BKC, VIX tiếp tục bị bán tháo sau một thời gian tăng nóng.

Trung bình lệnh mua/bán



Chỉ số đảo chiều giảm 0.5 điểm, tức khoảng 0.6% xuống 83.26 điểm. Thanh khoản ở mức trung bình so với các phiên gần đây, đạt 67 triệu đơn vị, tương đương 730 tỷ đồng. Toàn sàn có 140 mã tăng giá, nhưng cũng có đến 138 mã giảm với nhiều mã trụ cột như HBB, SHB, VNE, SCR, PVS, PGS, SHS, DCS, BVS, PVG... khiến thị trường đi xuống.

Giao dịch NĐTNN



Cuối phiên, HNX-Index HNX-index rút 0.53 điểm, tương đương 0.63% đóng cửa tại 83.23 điểm. Tương tự HSX, thanh khoản sàn này cũng tăng lên đáng kể khi HNX có 101 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương ứng 1,105.83 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 6 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 18 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVT (tăng 4,69%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PXM (giảm 4,94%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,13% và tổng khối lượng giao dịch đạt 25.95 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,000	20,900	↑ 4.48	0.61	18.92	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	7,100	939,300	↓ -2.74	0.41	0.70	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	27,900	1,659,600	↓ -2.45	2.29	1.86	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	16,000	421,600	↑ 1.27	1.48	10.13	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,900	2,000	→ 0.00	0.54	3.26	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	5,200	381,900	↓ -3.70	0.51	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,800	450,700	↓ -1.45	0.41	1.02	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,700	573,616	↓ -4.59	3.27	8.54	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	14,600	375,750	↑ 1.39	0.94	10.50	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	15,200	1,227,900	↓ -1.30	0.65	7.68	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	21,100	160,385	↓ -1.40	2.02	9.91	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,600	26,675	↑ 2.38	0.73	2.30	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	19,700	2,286,990	↓ -1.50	0.87	7.41	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,300	5,217,470	↓ -0.88	0.68	1.83	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	39,100	1,476,510	↓ -3.93	1.79	4.76	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	11,800	244,330	↓ -4.84	1.01	8.61	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,100	743,830	↓ -1.95	0.86	3.72	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,800	8,680	↓ -1.60	1.80	5.20	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,400	2,051,510	↑ 2.78	0.72	5.74	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44,100	208,930	↓ -1.12	1.49	8.66	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	16,000	2,185,580	→ 0.00	1.40	20.25	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,700	3,093,380	↑ 4.69	0.69	60.91	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,600	706,400	↓ -2.27	0.82	5.73	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,700	169,990	↓ -4.94	0.70	4.01	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	13,000	1,090,870	↓ -0.76	0.98	3.90	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,800	230,170	↓ -4.88	0.71	5.13	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
LCG	13,500	13,900	2.96	59,481,993
DPM	40,700	39,100	-3.93	58,730,891
SSI	24,400	24,100	-1.23	76,359,018
VCB	34,200	35,300	3.22	51,860,142
STB	25,900	25,600	-1.16	51,172,825

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
VND	13,500	13,500	0.00	99,366
HBB	6,500	6,300	-3.08	75,298
PVX	11,400	11,300	-0.88	59,472
SCR	15,800	15,400	-2.53	54,535
PGS	28,600	27,900	-2.45	46,543

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAD	700	800	100	14.29
VKP	800	900	100	12.50
VSG	1,700	1,800	100	5.88
POM	16,000	16,800	800	5.00
VNI	6,000	6,300	300	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VC3	17,200	18,400	1,200	6.98
TLT	4,300	4,600	300	6.98
VCS	14,400	15,400	1,000	6.94
RCL	20,200	21,600	1,400	6.93
DL1	13,000	13,900	900	6.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KSA	20,100	19,100	-1,000	-4.98
CII	42,500	40,400	-2,100	-4.94
PXM	8,100	7,700	-400	-4.94
BMC	61,500	58,500	-3,000	-4.88
PXT	8,200	7,800	-400	-4.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
QTC	33,000	30,700	-2,300	-6.97
THT	17,300	16,100	-1,200	-6.94
EFI	10,100	9,400	-700	-6.93
POT	15,900	14,800	-1,100	-6.92
VIE	8,700	8,100	-600	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
STB	26,802	SSI	20,680
SSI	20,717	PHR	19,708
MBB	13,083	DPR	11,847
DPR	11,717	DPM	10,151
DPM	9,068	PAC	7,989

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PGS	7,047	BVS	6,838
HBB	2,584	KLS	4,763
NTP	2,400	AAA	3,513
VCG	830	VND	1,506
PVS	767	VNR	952

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax (84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339